

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt đánh giá về kỹ thuật.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
I	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu chính xây dựng		
1.1	Danh mục vật tư, vật liệu chính đưa vào sử dụng cho công trình	- Có bảng kê đầy đủ rõ ràng danh mục các loại vật tư, vật liệu chính và có nêu rõ xuất xứ, nhãn mác của các loại vật tư, vật liệu chính sử dụng cho công trình. - Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu.	Đạt
		- Không có bảng danh mục và không nêu rõ xuất xứ, nhãn mác của các loại vật tư, vật liệu chính sử dụng cho công trình hoặc có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính nhưng không nêu rõ xuất xứ, nhãn mác của các loại vật tư, vật liệu chính sử dụng cho công trình hoặc có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính nhưng chưa phù hợp với biện pháp thi công, với yêu cầu của gói thầu. - Không nêu hoặc trình bày thiếu hoặc sơ sài các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu.	Không đạt
1.2	Đối với các vật tư, vật liệu chính gồm: - Cát các loại;	- Có cam kết cung cấp vật tư của đơn vị cung ứng hoặc hợp đồng nguyên tắc	Đạt



TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	<ul style="list-style-type: none"> - Xi măng các loại; - Cốt thép các loại; - Gạch ốp, lát các loại; - Cửa đi các loại; - Cửa sổ các loại; - Sơn các loại; - Tôn; - Vật tư, thiết bị điện; - Vật tư, thiết bị điện nhẹ; - Vật tư, thiết bị cấp thoát nước, thiết bị vệ sinh; 	<p>với đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu chính đã nêu tại mục 1.2 cho gói thầu đang xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc phải đúng tên gói thầu và tên công trình tham gia dự thầu. - Có kèm theo Giấy phép ĐKKD của đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu chính. - Các tài liệu chứng minh là bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hợp lệ scan gửi kèm E-HSDT lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. 	
		<ul style="list-style-type: none"> - Không có cam kết của đơn vị cung ứng (<i>hoặc hợp đồng nguyên tắc</i>) với đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu chính đã nêu tại mục 1.2 cho gói thầu đang xét hoặc có cam kết (<i>hoặc hợp đồng nguyên tắc</i>) với đơn vị cung ứng nhưng không đúng tên gói thầu, tên công trình. - Không có Giấy phép ĐKKD của các đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu chính đã nêu tại mục 1.2 cho gói thầu đang xét. 	Không đạt
1.3	<p>Nhà thầu có năng lực và đầy đủ thiết bị thí nghiệm, kiểm tra hiện trường hoặc đi thuê đơn vị có năng lực thí nghiệm</p>	<p>Có tài liệu được công chứng hoặc chứng thực theo quy định kèm theo để chứng minh là: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo Nghị định 62/2016/NĐ-CP, phòng thí nghiệm xây dựng LAS-XD.</p> <p>Trường hợp đi thuê phải có hợp đồng nguyên tắc thực hiện công tác thí nghiệm và</p>	Đạt

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		<p>đơn vị cho thuê phải có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo Nghị định 62/2016/NĐ-CP, phòng thí nghiệm xây dựng LAS-XD.</p>	
		<p>Không có tài liệu chứng minh.</p>	<p>Không đạt</p>
2	Giải pháp kỹ thuật		
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường	<p>- Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p> <p>- Bản vẽ tổ chức thi công hợp lý, phù hợp đặc điểm và vị trí xây dựng hạng mục công trình: Không hạn chế số lượng bản vẽ song phải thể hiện được đầy đủ các yếu tố sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vị trí, mặt bằng công trình xây dựng; + Bố trí nhà tạm thi công (lán trại công nhân và Ban chỉ huy công trường); + Vị trí kho, bãi tập kết vật tư xây dựng; + Vị trí công ra vào, rào chắn, biển báo; + Bố trí thiết bị thi công; + Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công. 	<p>Đạt</p>
		<p>- Không có thuyết minh giải pháp kỹ thuật hoặc thuyết minh giải pháp không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p>	<p>Không đạt</p>

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		<ul style="list-style-type: none"> - Không có bản vẽ hoặc bản vẽ tổ chức thi công không thể hiện được đầy đủ các yếu tố sau: + Vị trí, mặt bằng công trình xây dựng; + Bố trí nhà tạm thi công (lán trại công nhân và Ban chỉ huy công trường); + Vị trí kho, bãi tập kết vật tư xây dựng; + Vị trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo; + Bố trí thiết bị thi công; + Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công. 	
2.2	<p>Giải pháp kỹ thuật thi công chủ yếu cho các công tác chính:</p> <p>a) Công tác chuẩn bị trước khi thi công.</p> <p>b) Hạng mục: Phá dỡ kết cấu cũ.</p> <p>c) Hạng mục: Xây, trát, ốp lát, thi công trần (trần nhôm + trần thạch cao); lắp đặt hệ thống điện, điện nhẹ; lắp đặt thiết bị vệ sinh; cấp nước, sơn, lắp dựng cửa...</p>	<p>Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p>	Đạt
		<p>Không có thuyết minh giải pháp kỹ thuật hoặc thuyết minh giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p>	Không đạt
3	Biện pháp tổ chức thi công		
3.1	Hệ thống tổ chức và nhân sự của nhà thầu tại công trường	<p>Có bố trí trên sơ đồ hệ thống tổ chức và thuyết minh cụ thể công việc các bộ phận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý tiến độ, kỹ thuật, chất lượng. - Hành chính, kế toán, an toàn lao động, an ninh, môi trường. - Các đội, tổ thi công. 	Đạt
		- Không bố trí sơ đồ hệ	Không

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		thống tổ chức hoặc có bố trí nhưng không đầy đủ các bộ phận theo yêu cầu. - Không có thuyết minh cụ thể công việc các bộ phận trên sơ đồ hệ thống tổ chức.	đạt
3.2	Biện pháp tổ chức đảm bảo giao thông, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện giao thông trong quá trình thi công	Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý, khả thi theo đúng yêu cầu kỹ thuật quy định, phù hợp với điều kiện thi công của nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công và phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
		Không có thuyết minh biện pháp thi công hoặc thuyết minh biện pháp không hợp lý, không khả thi, không đúng yêu cầu kỹ thuật quy định và không phù hợp với tiến độ thi công.	Không đạt
3.3	Mô tả biện pháp thi công các hạng mục chính theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật bao gồm: a) Công tác chuẩn bị trước khi thi công. b) Hạng mục: Phá dỡ kết cấu cũ. c) Hạng mục: Xây, trát, ốp lát, thi công trần (trần nhôm + trần thạch cao); lắp đặt hệ thống điện, điện nhẹ; lắp đặt thiết bị vệ sinh; cấp nước, sơn, lắp dựng cửa...	- Trình bày đầy đủ các nội dung bên, các công việc đầy đủ theo hồ sơ thiết kế (HSTK) được duyệt, có thuyết minh kèm theo bản vẽ biện pháp thi công (BPTC) minh họa (<i>không giới hạn số lượng bản vẽ BPTC minh họa</i>). - Có biện pháp tổ chức thi công và bản vẽ hợp lý, khả thi theo yêu cầu, phù hợp với điều kiện của nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công, phù hợp với kích thước và hiện trạng mặt bằng của dự án. - Biện pháp tổ chức thi công đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn, quy chuẩn của E-HSMT.	Đạt
		- Trình bày thiếu nội dung hoặc biện pháp tổ chức thi	Không đạt

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		<p>công, trình bày không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu, không có bản vẽ, thiếu không đầy đủ bản vẽ theo yêu cầu, không phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt.</p> <p>- Biện pháp tổ chức thi công không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với kích thước và hiện trạng mặt bằng của dự án.</p> <p>- Biện pháp tổ chức thi công không đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn, quy chuẩn của hồ sơ mời thầu.</p>	
II	Tiến độ thi công		
1	Tổng tiến độ thi công	Đề xuất đảm bảo Tổng tiến độ thi công không quá 50 ngày có tính điều kiện thời tiết, nghỉ lễ, tết kể từ ngày khởi công.	Đạt
		Tổng tiến độ thi công vượt quá 50 ngày .	Không đạt
2	<p>Tính phù hợp:</p> <p>a) Giữa huy động thiết bị thi công các hạng mục, tiến độ thi công và biện pháp thi công</p> <p>b) Giữa bố trí nhân lực thi công các hạng mục, tiến độ thi công và biện pháp thi công.</p>	Đề xuất và có biểu đồ huy động đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
		Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b) và không có biểu đồ kèm theo.	Không đạt
3	Bảng tiến độ thi công bao gồm tiến độ cho các hạng mục chính theo yêu cầu của E-HSMT gồm: Bảng tiến độ, biểu đồ nhân lực, biểu đồ huy động vật tư, vật liệu, biểu đồ huy động máy thiết bị thi công phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đề xuất đầy đủ, logic, hợp lý giữa các phần trong bảng tiến độ; đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất nhưng không đầy đủ, không hợp lý hoặc không logic; không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
4	Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công, duy trì thi công khi mất điện.	Có đề xuất biện pháp đảm bảo tiến độ thi công, duy trì	Đạt

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		thi công khi mất điện, đảm bảo thiết bị trên công trường hoạt động liên tục phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
		Không có đề xuất hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	Không đạt
5	Cam kết của nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng	Nhà thầu có cam kết với đầy đủ nội dung theo mẫu <i>(nêu tại cuối chương này)</i>	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết hoặc có nhưng không đầy đủ nội dung theo mẫu	Không đạt
III	Cách thức quản lý dự án bao gồm: Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
1	Tổ chức quản lý dự án	Có đề xuất phương án tổ chức quản lý dự án hợp lý, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Đạt
		Không đề xuất hoặc có phương án tổ chức quản lý dự án nhưng không hợp lý, không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Không đạt
2	Tổ chức quản lý hiện trường	Có đề xuất sơ đồ và thuyết minh tổ chức hiện trường hợp lý, phù hợp với điều kiện hiện trường và đề xuất kỹ thuật của nhà thầu theo yêu cầu của gói thầu	Đạt
		Không đề xuất hoặc có sơ đồ và thuyết minh nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện hiện trường và đề xuất kỹ thuật của nhà thầu theo yêu cầu của gói thầu.	Không đạt
IV	Các biện pháp bảo đảm chất lượng		

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
1	<p>Thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công gồm những nội dung như: <i>Sơ đồ hệ thống tổ chức của Nhà thầu tại công trường; Các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, hành chính kế toán, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn,...</i> Các tổ đội thi công; <i>Kiểm tra chất lượng các khâu thi công....; Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (Thi công Phá dỡ kết cấu cũ. Thi công các Hạng mục: Xây, trát, ốp lát, thi công trần (trần nhôm + trần thạch cao); lắp đặt hệ thống điện, điện nhẹ; lắp đặt thiết bị vệ sinh; cấp nước, sơn, lắp dựng cửa...); Quy trình lập biện pháp thi công, thi công, kiểm tra, nghiệm thu.</i> - Biện pháp đảm bảo chất lượng hợp lý. - Có nêu trách nhiệm của nhà thầu trong thi công xây dựng công trình theo quy định. 	<p>Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	Đạt
		<p>Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	Không đạt
2	<p>Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu: Các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản, thí nghiệm. - Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão. 	<p>Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	Đạt
		<p>Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.</p>	Không đạt
3	<p>Biện pháp đảm bảo chất lượng cho công tác quản lý tài liệu, hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định. - Lập Bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán và quản lý 	<p>Đề xuất đầy đủ các biện pháp, quy trình quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.</p>	Đạt
		<p>Không đề xuất hoặc đề xuất nhưng không đầy đủ các</p>	Không đạt

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	các tài liệu khác trong quá trình triển khai thi công.	nội dung hoặc đề xuất biện pháp quản lý chất lượng không hợp lý.	
V	Các biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
1	<p>Vệ sinh môi trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Có các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, khói rung, kiểm soát nước thải các loại, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường. - Các biện pháp và kế hoạch cụ thể nhằm hạn chế hoặc giải thiểu có tác động xấu đến môi trường xung quanh trong quá trình thi công thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố Hà Nội. 	<p>Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, trình bày đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.</p>	Đạt
		<p>Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày hoặc trình bày thiếu các nội dung theo yêu cầu.</p>	Không đạt
2	<p>Phòng cháy, chữa cháy:</p> <p>Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	<p>Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	Đạt
		<p>Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	Không đạt
3	<p>An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động theo phụ lục III Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ. 	<p>Có sơ đồ và thuyết minh đáp ứng đầy đủ theo các nội dung yêu cầu.</p>	Đạt
		<p>Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức</p>	Không đạt

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	<ul style="list-style-type: none"> - Sơ đồ tổ chức của bộ phận quản lý an toàn lao động và có thuyết minh sơ đồ. - Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công việc thi công. - Phương án đảm bảo an toàn lao động đối với dụng cụ, phương tiện bảo vệ cá nhân, vị trí đặt các biển báo an toàn lao động tại công trường. - Biện pháp đảm bảo an toàn cho công trình và khu vực xung quanh công trường. - Phương án ứng phó xử lý với tình huống khẩn cấp có liên quan. - Phương án bảo vệ an ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị. 	thi công.	
VI	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
1	Bảo hành	<ul style="list-style-type: none"> - Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng. - Có cam kết thực hiện bảo hành, có bộ phận bảo hành trực thuộc nhà thầu. Nêu rõ địa chỉ bộ phận bảo hành, tên người phụ trách, số điện thoại liên hệ 24/24. - Có đề xuất đầy đủ nội dung bảo hành gồm khắc phục, sửa chữa hư hỏng, khiếm khuyết của công trình do lỗi của nhà thầu gây ra. 	Đạt
		<ul style="list-style-type: none"> - Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng. - Không có cam kết thực hiện bảo hành, không có bộ phận bảo hành trực thuộc nhà thầu. Không nêu rõ địa chỉ bộ phận bảo hành, tên người phụ trách, số điện thoại liên hệ 24/24. 	Không đạt

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		<ul style="list-style-type: none"> - Không đề xuất đầy đủ nội dung bảo hành gồm khắc phục, sửa chữa hư hỏng, khiếm khuyết của công trình do lỗi của nhà thầu gây ra. - Không có thuyết minh quy trình thực hiện bảo hành công trình. 	
2	Bảo trì	Có thuyết minh quy trình thực hiện bảo trì công trình hợp lý, khả thi.	Đạt
		Không có thuyết minh quy trình thực hiện bảo trì công trình.	Không đạt
VII	Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có)		
1	Nhà thầu có thuyết minh và cam kết: <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các vật tư, vật liệu thân thiện môi trường; - Biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công đảm bảo chất lượng, thân thiện không gây ô nhiễm môi trường. 	Có thuyết minh và cam kết của đại diện theo pháp luật của nhà thầu về việc đáp ứng các nội dung đánh giá theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
		Không có thuyết minh và không có cam kết.	Không đạt
VIII	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
1	* Nhà thầu đáp ứng đầy đủ các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không có tên trong danh sách tổ chức vi phạm được công bố trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia. - Nhà thầu không có hợp đồng bị Chủ đầu tư kết luận là vi phạm các quy định của hợp đồng hoặc bị Chủ đầu tư chấp dứt hợp đồng do 	Có cam kết của đại diện theo pháp luật của nhà thầu về việc không vi phạm các nội dung theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
		Không có cam kết hoặc vi phạm một trong các nội dung theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu không vi phạm một trong các hành vi trong quá trình tham dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. * Đối với Nhà thầu liên danh, từng thành viên liên danh phải đáp ứng các nội dung nêu trên.		
Kết luận		Tiêu chuẩn I, II, III, IV, V, VI, VII và VIII được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

• **Ghi chú:**

- *Biện pháp thi công: Nhà thầu cần lập biện pháp tổ chức thi công cho từng giai đoạn thi công, lập biện pháp thi công chi tiết cho tất cả các công việc trong phạm vi của gói thầu.*
- *Thiết bị phục vụ thi công: Đối với mỗi loại thiết bị thi công, nhà thầu đáp ứng tối thiểu về số lượng và các thông số kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu của E-Hồ sơ mời thầu.*
- *Vật tư, thiết bị cung cấp cho công trình: Cần nêu chi tiết và đầy đủ các thông tin, nguồn cung cấp, thông số kỹ thuật cho tất cả các loại vật tư, thiết bị sử dụng cho gói thầu; đồng thời các loại vật tư, thiết bị đó phải đáp ứng yêu cầu của thiết kế và các tiêu chuẩn, quy phạm có liên quan.*
- *Tiến độ huy động máy móc và tiến độ thi công phải được lập trên phần mềm Microsoft Project hoặc Excel hoặc Autocad. Trên bảng tiến độ phải thể hiện được số lượng nhân công, số lượng máy móc cho từng công việc và mối quan hệ giữa các công việc với nhau một cách hợp lý, khoa học.*
- *Biện pháp đảm bảo chất lượng: Nhà thầu lập hệ thống quản lý chất lượng hợp lý, cụ thể và phù hợp với tính chất của gói thầu.*
- *Quy trình bảo hành, bảo trì: Nhà thầu phải lập kế hoạch, quy trình bảo hành, bảo trì công trình cụ thể phù hợp với tính chất của gói thầu.*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BẢN CAM KẾT

V/v: Bố trí tối đa nhân lực, vật tư, thiết bị để đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng

Kính gửi: Học viện Chiến lược, bồi dưỡng cán bộ xây dựng (Chủ đầu tư)

Sau khi nghiên cứu nội dung E-HSMT, gói thầu “XL: Thi công xây dựng” thuộc dự án: Cải tạo, nâng cấp phòng làm việc, phòng học nhà A3, hệ thống phòng cháy chữa cháy và hạ tầng mạng Internet tại Cơ sở 3 để phục vụ di dời trụ sở, nhà thầu (Công ty) cam kết:

1. Hoàn thành toàn bộ các nội dung công việc của gói thầu “XL-01: Thi công xây dựng” theo đúng tiến độ đã cam kết trong E-HSMT;

2. Bố trí tối đa nhân lực, vật tư, thiết bị để đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

3. Trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu của Chủ đầu tư, chúng tôi sẽ tổ chức thi công theo mô hình “3 ca, 4 kíp” (làm việc liên tục 24/7, bao gồm cả thi công vào ban đêm) nhằm rút ngắn tối đa tiến độ thi công xây dựng.

Chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư, Người có thẩm quyền và trước pháp luật đối với các nội dung cam kết nêu trên.

Trân trọng cảm ơn./.

Đại diện hợp pháp của Nhà thầu
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không có.